TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **151**/2024/QĐST-HNGĐ	Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 110/2024/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp: "*Xin ly hôn*" giữa:

*** Nguyên đơn: Ông Khuất Bắc N, sinh năm 1955**;

HKTT và nơi ở: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh P

***Bị đơn: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1962.**

HKTT: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh P

Nơi ở: Số 20 ngõ 443 P, tổ dân phố Đống 1, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, 58, 59 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của ông Khuất Bắc N và bà Phạm Thị M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh P vào ngày 04/01/1980, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Khuất Bắc N và bà Phạm Thị M

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Ông Khuất Bắc N và bà Phạm Thị M có 03 con chung là: Khuất Thị Trang, sinh ngày 16/5/1983; Khuất Thị Thu Hương, sinh ngày 28/6/1985 và Khuất Văn Cường, sinh ngày 27/4/1987 ;

Các con chung đều đã trưởng thành, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. **Về tài sản chung và nhà ở chung:** Hai bên xin tự thỏa thuận**,** không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

3. Về khoản nợ chung: Hai bên xác nhận vợ chồng không cùng vay nợ ai và không cùng cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí LHST: Ông Khuất Bắc N và bà Phạm Thị M được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Trang